

Số: 168/2021/QĐST-HNGĐ

Cẩm Lệ, ngày 07 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, TP. ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 9; 32, 33, 34, 35 và 36 Luật Hòa giải đôi thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành lập ngày 15/4/2021 tại Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số 133/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu “*Công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung*” của người yêu cầu:

- Ông **Nguyễn Văn C**, sinh ngày 19/5/1983 và bà **Nguyễn Thị Huyền T**, sinh ngày 13/3/1985; Cùng địa chỉ nơi đăng ký thường trú: 307/25 đường P, phường P, quận H, thành phố Đà Nẵng; Cùng địa chỉ tạm trú tại: Số 137 đường B, tổ 29, phường H, quận C, TP Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Huyền T kết hôn với nhau vào tháng 7/2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường P, quận H, thành phố Đà Nẵng, giấy đăng ký kết hôn số 50 quần số I/2008, cấp ngày 18/07/2008, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Trong thời gian đầu sau khi kết hôn vợ chồng ông, bà chung sống hạnh phúc, nhưng từ năm 2020 đến nay thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hòa hợp, không có tiếng nói chung trong cuộc sống hôn nhân, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, ông C, bà T làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Quá trình thụ lý, Hòa giải viên đã tiến hành hòa giải để vợ chồng ông, bà đoàn tụ nhưng ông C, bà T vẫn thống nhất thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Huyền T thống nhất xác định vợ chồng ông, bà có 01 con chung tên Nguyễn Hữu Thiện Q, sinh ngày 06/4/2009. Ly hôn ông C, bà T thống nhất thỏa thuận: Giao con chung Nguyễn Hữu Thiện Q cho bà Nguyễn Thị Huyền T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Văn C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Hữu Thiện Q mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi, cấp dưỡng vào ngày 10 hàng tháng.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Huyền T thống nhất xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Huyền T thống nhất xác định không có.

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày 20/4/2021 - ngày Tòa án nhân được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó. Nội dung kết quả hòa giải thành giữa ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Huyền T có đủ điều kiện được công nhận theo quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Huyền T, cụ thể như sau.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Huyền T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Công nhận sự thỏa thuận của ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Huyền T về việc nuôi dưỡng, chăm sóc và cấp dưỡng nuôi con chung như sau:

Giao con chung Nguyễn Hữu Thiện Q cho bà Nguyễn Thị Huyền T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Văn C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Hữu Thiện Q mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi, cấp dưỡng vào ngày 10 hàng tháng.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Huyền T có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Nguyễn Văn C không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như đã thỏa thuận thì hàng tháng ông Nguyễn Văn C còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- *Về tài sản chung:* Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Huyền T xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Huyền T xác định không có nợ chung.

2. Chi phí Hòa giải tại Tòa án ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Huyền T không phải chịu.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- UBND P. Phước Ninh, quận Hải Châu;
(GCNKH số 50, quyền số I/2008, ngày 18/7/2008);
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Văn Cường